**BÀI 9. THIÊN NHIÊN CHÂU PHI (TIẾP THEO)**

**Thời gian thực hiện: tiết**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

**1. Kiến thức**

- Phân tích được một trong những đặc điểm thiên nhiên châu Phi: khí hậu, sông ngòi.

**2. Năng lực**

***\*Năng lực chung***

- Năng lực tự chủ và tự học: Chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập và cuộc sống; tự đặt ra mục tiêu học tập để nỗ lực phấn đấu thực hiện;

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Sử dụng ngôn ngữ kết hợp với thông tin, hình ảnh để trình bày những vấn đề đơn giản trong đời sống, khoa học...

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Xác định và làm rõ thông tin, ý tưởng mới; phân tích, tóm tắt những thông tin liên quan từ nhiều nguồn khác nhau;

***\*Năng lực đặc thù***

- Năng lực nhận thức khoa học địa lí: xác định được trên bản đồ các đới khí hậu; một số sông, hồ lớn ở châu Phi.

- Năng lực tìm hiểu địa lí: khai thác thông tin, tài liệu văn bản, Internet để tìm hiểu đặc điểm khí hậu và sông, hồ ở châu Phi.

- Có khả năng hình thành, phát triển ý tưởng và trình bày kết quả một bài tập của cá nhân về các nội dung yêu cầu của bài học.

**3. Phẩm chất**

- Yêu nước: yêu gia đình, quê hương, đất nước; tích cực, chủ động tham gia các hoạt động bảo vệ thiên nhiên.

- Nhân ái: tích cực, chủ động tham gia các hoạt động từ thiện và hoạt động phục vụ cộng đồng; cảm thông, sẵn sàng giúp đỡ mọi người; cảm thông và sẵn sàng giúp đỡ mọi người.

- Trách nhiệm: sống hòa hợp, thân thiện với thiên nhiên; phản đối những hành vi xâm hại thiên nhiên.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên**

- Máy tính, máy chiếu.

- Bản đồ tự nhiên châu Phi.

- Bản đồ khí hậu châu Phi

- Tranh ảnh, video có liên quan đến nội dung bài học (tiết học).

- Tập bản đồ Lịch sử và Địa lí lớp 7 (phần Địa lí).

**2. Học sinh**

- SGK Lịch sử và Địa lí 7, vở ghi, dụng cụ học tập.

- Tập bản đồ Lịch sử và Địa lí lớp 7 (phần Địa lí).

- Sưu tầm tranh ảnh, video có liên quan đến nội dung bài học (tiết học).

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1. Xác định nhiệm vụ học tập**

***\* Mục tiêu***

- Tạo tâm thế học tập mới cho học sinh, giúp học sinh ý thức được nhiệm vụ học tập, hứng thú với bài học mới.

***\* Nội dung hoạt động***

- HS dựa vào kiến thức và hiểu biết của mình tham gia trò chơi, trả lời câu hỏi.

***\* Tổ chức hoạt động***

**Hoạt động cá nhân/tổ chức chơi trò chơi**

***Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập***

- GV tổ chức trò chơi qua hệ thống câu hỏi liên quan đến kiến thức đã học.



***Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập***

- HS chú ý lắng nghe, giơ tay trả lời câu hỏi nhanh

- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ thực hiện nhiệm vụ của HS.

***Bước 3. Báo cáo, thảo luận***

- HS trao đổi và trả lời nhanh câu hỏi trò chơi.

***Bước 4. Kết luận, nhận định***

- GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới.

***\* Sản phẩm hoạt động***

- HS trả lời các câu hỏi theo sự hiểu biết của bản thân.

- GV có thể chuẩn bị phần thưởng như điểm số, tràng pháo tay, hiện vật,...

**2. Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới**

**Hoạt động 2.1. Tìm hiểu về đặc điểm khí hậu châu Phi**

***\* Mục tiêu***

- Trình bày được đặc điểm khí hậu châu Phi.

- Xác định được phạm vi các đới khí hậu châu Phi.

***\* Nội dung hoạt động***

- HS khai thác thông tin mục 2b; H.9.2 SGK, trình bày đặc điểm khí hậu của châu Phi.

***\* Tổ chức hoạt động***

**Hoạt động thảo luận cặp/bàn**

***Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập***

|  |  |
| --- | --- |
| *\*Khai thác thông tin mục 2b và H.9.2 SGK, hãy:*  *­*- Kể tên, xác định các đới và các kiểu khí hậu ở châu Phi.  - Cho biết đới khí hậu nào phổ biến nhất ở châu Phi?  - Nhận xét đặc điểm phân hóa khí hậu ở châu Phi. Giải thích vì sao có sự phân hóa như vậy?  - Cho biết các dòng biển nóng, lạnh có ảnh hưởng tới lượng mưa các vùng ven biển châu Phi như thế nào?  - Vì sao châu Phi là châu lục khô nóng bậc nhất thế giới? | C:\Users\PTS\Desktop\Ảnh\z3505723649197_3c6979ce9fa7addb654e652399cb458d.jpg |
|  | **Hình 9.2. Bản đồ các đới khí hậu ở châu Phi** |

*\*Bài tập nhỏ: Dựa vào thông tin SGK, hoàn thành nội dung phiếu học tập về đặc điểm các đới khí hậu ở châu Phi sau đây:*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Đặc điểm** | **Vị trí** | **Đặc điểm** |
| Xích đạo |  |  |
| Cận xích đạo |  |  |
| Nhiệt đới |  |  |
| Cận nhiệt đới |  |  |

- Khí hậu có ảnh hưởng như thế nào đối với việc sử dụng và bảo vệ tự nhiên?

***Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập***

- Các nhóm tìm và ghi chép những nội dung phù hợp với nhiệm vụ được phân công.

- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ làm việc, giúp đỡ nhóm gặp khó khăn.

***Bước 3. Báo cáo, thảo luận***

- Hết thời gian, các nhóm trình bày kết quả làm việc của nhóm.

- Nhóm khác quan sát, nhận xét, bổ sung.

***Bước 4. Kết luận, nhận định***

- GV nhận xét trình bày của HS, cung cấp thêm thông tin và chốt kiến thức.

***\* Sản phẩm hoạt động***

|  |
| --- |
| **2. Đặc điểm tự nhiên** |
| ***b. Khí hậu***  - Châu Phi có nhiệt độ trung bình cao nhất thế giới, phần lớn nằm trong đới nóng.  - Đặc điểm các đới khí hậu:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Đặc điểm** | **Vị trí** | **Đặc điểm** | | Xích đạo | Ven vịnh Ghi-nê và phía đông Ma-đa-ga-xca. | - Nhiệt độ trung bình năm cao, khoảng 250C.  - Mưa quanh năm, lượng mưa lớn, có nơi trên 3000mm/năm. | | Cận xích đạo | Phần lớn lãnh thổ châu Phi | - Nhiệt độ trung bình năm trên 200C.  - Lượng mưa khá lớn, càng về hai chí tuyến lượng mưa càng giảm. | | Nhiệt đới | Khu vực hai đường chí tuyến | - Nóng, khô và thay đổi theo mùa.  - Hoang mạc: nhiệt độ trung mùa hè trên 400C, trời ít may, lượng mưa dưới 25 mm/năm. | | Cận nhiệt | Cực bắc và cực nam châu Phi | - Chênh lệch nhiệt độ giữa mùa đông và mùa hạ khá lớn.  - Lượng mưa trung bình khoảng 500mm/năm, số ngày mưa ít. | |

**Hoạt động 2.2. Tìm hiểu về đặc điểm sông, hồ châu Phi**

***\* Mục tiêu***

- Nêu được đặc điểm sông, hồ và xác định trên bản đồ một số sông lớn ở châu Phi.

***\* Nội dung hoạt động***

- HS khai thác thông tin mục 2c; H.9.1 SGK, thực hiện yêu cầu của GV.

***\* Tổ chức hoạt động***

**Hoạt động thảo luận cá nhân, cặp/bàn**

***Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập***

*\*Khai thác thông tin mục 2c và quan sát H.9.1 SGK, hãy:*

- Xác định trên bản đồ các sông: Nin, Ni-giê, Công-gô; hồ: Tan-da-ni-a, Vic-to-ria, Sát.

- Nhận xét đặc điểm mạng lưới sông, hồ và cho biết giá trị của sông ngòi châu Phi.

- Đặc điểm khí hậu ảnh hưởng như thế nào đến mạng lưới sông ngòi châu Phi?

***Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập***

- HS khai thác thông tin và dựa vào hiểu biết cá nhân trả lời câu hỏi;

- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ làm việc, giúp đỡ những HS gặp khó khăn.

***Bước 3. Báo cáo, thảo luận***

- HS trình bày trước lớp kết quả làm việc cá nhân.

- HS khác theo dõi bạn trình bày, nhận xét, bổ sung, đánh giá.

***Bước 4. Kết luận, nhận định***

- GV nhận xét trình bày của HS, cung cấp thêm thông tin và chốt kiến thức.

***\* Sản phẩm hoạt động***

|  |
| --- |
| **2. Đặc điểm tự nhiên** |
| ***c. Sông, hồ***  - Mạng lưới sông ngòi phân bố không đều, tuỳ thuộc vào lượng mưa.  - Một số sông lớn: sông Nin, sông Ni-giê, sông Công-gô, Dăm-be-di...  - Các hồ lớn: Tan-da-ni-a, Vic-to-ri-a, Sát...=> tập trung chủ yếu ở Đông Phi. |

**3. Hoạt động 3. Luyện tập**

***\*Mục tiêu***

- Củng cố, khắc sâu nội dung kiến thức bài học; hệ thống lại nội dung kiến thức vừa tìm hiểu về đặc điểm khí hậu và sông, hồ châu Phi.

***\*Nội dung hoạt động***

- Vận dụng kiến thức bài học và hiểu biết cá nhân để trình bày được những nội dung kiến thức vừa tìm hiểu về đặc điểm khí hậu và sông, hồ châu Phi.

***\*Tổ chức hoạt động***

**Hoạt động cá nhân, cặp/bàn**

***Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập***

*\* GV yêu cầu HS lên bảng tổng kết nội dung bài học.*

**Bài tập nhỏ.** Cho bảng số liệu:

NHIỆT ĐỘ *(oC)* VÀ LƯỢNG MƯA *(mm)* TRUNG BÌNH THÁNG

CỦA TRẠM KHÍ TƯỢNG AN-GIÊ (AN-GIÊ-RI)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tháng** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** | **11** | **12** |
| Nhiệt độ | 12,2 | 12,6 | 13,8 | 16,0 | 18,5 | 22,1 | 24,3 | 25,2 | 23,2 | 20,0 | 16,7 | 13,9 |
| Lượng mưa | 111 | 78 | 69 | 52 | 38 | 14 | 3 | 4 | 32 | 80 | 110 | 121 |

Nhận xét đặc điểm nhiệt độ và lượng mưa của trạn khí tượng An-giê. Cho biết trạm khí tượng này thuộc kiểu khí hậu nào của châu Phi?

|  |
| --- |
| *- GV hướng dẫn HS nhận xét theo gợi ý sau:*  - Vị trí của trạm khí tượng An-giê:  - Nhận xét đặc điểm nhiệt độ và lượng mưa:...  *\*Nhiệt độ:*  + Nhiệt độ tháng cao nhất:... 0C (tháng ...).  + Nhiệt độ tháng thấp nhất ....0C (tháng...).  => Biên độ nhiệt năm:... (....0C).  *\*Lượng mưa:*  + Tổng lượng mưa:............ mm.  + Các tháng có mưa: ..........(nhưng không tháng nào vượt quá ........... mm).  + Các tháng không có mưa: ..................... |

***Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập***

- HS khai thác thông tin và dựa vào hiểu biết cá nhân trả lời câu hỏi;

- GV quan sát, theo dõi, đánh giá thái độ làm việc, giúp đỡ những HS gặp khó khăn.

***Bước 3. Báo cáo, thảo luận***

- HS trình bày trước lớp kết quả làm việc cá nhân.

- HS khác nhận xét, bổ sung.

***Bước 4. Kết luận, nhận định***

- GV thông qua trình bày của HS rút ra nhận xét, khen ngợi và rút kinh nghiệm những hoạt động rèn luyện kĩ năng của cả lớp.

***\* Sản phẩm hoạt động***

- HS trình bày kết quả làm việc cá nhân.

|  |
| --- |
| **Nhận xét đặc điểm nhiệt độ và lượng mưa của trạn khí tượng An-giê. Cho biết trạm khí tượng này thuộc kiểu khí hậu nào của châu Phi?**  - Vị trí của trạm khí tượng An-giê: thuộc kiểu khí hậu cận nhiệt.  - Nhận xét đặc điểm nhiệt độ và lượng mưa:  *\*Nhiệt độ:*  + Nhiệt độ tháng cao nhất đạt 25,20C (tháng 8).  + Nhiệt độ tháng thấp nhất 12,20C (tháng 1).  => Biên độ nhiệt năm lớn (130C).  *\*Lượng mưa:*  + Tổng lượng mưa trong năm: 712 mm.  + Các tháng có mưa: tháng 10 - 3.  + Các tháng không có mưa: tháng 4 - 9. |

**4. Hoạt động 4. Vận dụng**

***\*Mục tiêu***

- HS vận dụng được những kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết vấn đề.

***\*Nội dung hoạt động***

- Vận dụng kiến thức đã học hoàn thành bài tập.

***\*Tổ chức hoạt động***

**HS thực hiện ở nhà**

***Bước 1. Giao nhiệm vụ học tập***

- HS về nhà tìm hiểu và trình bày về kiểu khí hậu nhiệt đới gió mùa ở nước ta. Cho biết gió mùa ảnh hưởng như thế nào đến đời sống và sản xuất ở địa phương em?

***Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập***

- HS hỏi và đáp ngắn gọn những vấn đế cần tham khảo.

***Bước 3. Báo cáo, thảo luận***

- GV dặn dò HS tự làm ở nhà tiết sau nhận xét.

***Bước 4. Kết luận, nhận định***

- GV nhận xét về các phương án lí giải của HS đưa ra, hướng dẫn HS về nhà tìm hiểu, giờ sau trả lời (báo cáo).

***\* Sản phẩm hoạt động***

- HS về nhà tự tìm tòi, khám phá, mở rộng kiến thứ, sự hiểu biết của bản thân qua một số trang website, đường link, sách tham khảo...liên quan đến nội dung, yêu cầu của GV.

**------------------------------------------------------**